

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 07 tháng 5 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đại Huy; Ông Nguyễn Xuân Thuật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

1/. Họ và tên: Hà Kim T, sinh ngày 22/3/2007. Tên gọi khác: không. HKTT: Khu A, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Trình độ văn hoá: lớp 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. Con bà: Hà Thị S, sinh năm 1986. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không. Tiền án: 01. Tại Bản án số 48 ngày 24/10/2023, TAND huyện Thanh Thủy, Phú Thọ xử phạt Hà Kim T 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/11/2023, TAND huyện Thanh Thủy ra Quyết định thi hành án phạt cải tạo không giam giữ số 102. Ngày 01/12/2023, Cơ quan THAHS Công an huyện T nhận được Quyết định thi hành án phạt cải tạo không giam giữ số 102 của TAND huyện Thanh Thủy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hà Kim T là bà Hà Thị S, sinh năm 1986. HKTT: Khu A, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Bà S có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Kim T: Ông Phan Hoàn S1 - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý thành phố H, ông S1 có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Di tích lịch sử quốc gia Đền T7. Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Tùng L – quyền trưởng ban Q4. Đại diện theo ủy quyền: Chị Triệu Thị T1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện B, TP .. Chị T1 vắng mặt tại phiên tòa.

- Chùa T8. Đại diện: Ông Phan Văn N - Trưởng ban hộ tự chùa. Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện B, TP .. Ông N vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Mua Thế H, sinh năm 1998. Địa chỉ: Tổ C thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang. Anh H có mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Chung H1, sinh ngày 25/11/2006. Địa chỉ: Tổ C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1980, địa chỉ: Tổ C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang. Anh H1 xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Hù Văn Q, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Y, Hà Giang. Anh Q có mặt tại phiên tòa.

- Chị Đinh Thị T2, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện B, TP .. Chị T2 vắng mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Mạnh Q1, sinh ngày 28/10/2008. Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện B, TP .. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn X1, sinh năm 1982 và bà Đinh Thị Thu H3, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện B, TP .. Anh Q1, bà H3 có mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Duy Q2, sinh ngày 08/3/2009. Địa chỉ: Khu I, Đ, T, Phú Thọ. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy T3, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1983, địa chỉ: Khu I, Đ, T, Phú Thọ. Anh Q2, bà H4 có mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Anh T4, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khu B, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Anh T4 xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Hoàng Văn L1, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện M, tỉnh Hà Giang. Anh L1 vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có việc làm ổn định, đã bỏ học, Hà Kim T (SN: 22/3/2007; HKTT: khu A, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ), Nguyễn Mạnh Q1 (SN: 28/10/2008; HKTT: thôn Đ, xã M, B, Hà Nội) và Nguyễn Duy Q2 (SN: 08/3/2009; HKTT: khu I, xã Đ, T, Phú Thọ) đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tiền ở hòm công đức tại chùa T8 và Đền T7 thuộc thôn L, Minh Q3, B, để lấy tiền tiêu sài. Thực hiện ý định trên, Q1 chuẩn bị sẵn và mang theo 01 kim đa năng có chiều dài 16cm, có kim (cắt, kẹp, nghiền, cưa tay, dao mini), 2 tay cầm được bọc bằng gỗ và 01 Ba lô màu đen có 04 ngăn in logo chữ Herrchel. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 07/01/2024, Q1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 23AM- 002.80 chở T và Q2 từ khu vực T, B, Hà Nội, đi lên chùa T8 thuộc thôn L xã M- B. Q1 để xe máy ở bãi để xe của chùa T8. Sau đó, Q1, T và Q2 đi bộ lên chùa T8 để cạy, phá hòm công đức trộm cắp tiền. Lúc này khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/01/2024, Q1 bật đèn điện thoại soi bên trong hòm công đức gần “Giếng Quan Âm” và sử dụng chiếc kim đa năng mang theo cạy hòm công đức nhưng bên trong không có tiền. Sau đó, cả 3 rủ nhau đi bộ sang Đền T7 để trộm cắp tài sản. Trước khi sang Đền T7, Q1 lấy một con dao (loại dao gọt hoa quả dài khoảng hơn 20cm, có chuôi bằng nhựa màu đen, đầu vát nhọn) để ở bàn ăn cơm trong bếp chùa T8 với mục đích mang đi cạy hòm công đức ở Đền T7. Tại đây, cả 3 đi theo đường bậc thang, chính diện với hậu cung. Lúc này, Q1 thấy có một hòm công đức

đặt tại “Sân Tề” bên tay phải hướng đi lên hậu cung nên cả 3 đã đi đến hòm công đức này để cạy, phá lấy tiền. T dùng tay cầm vào tay nắm cửa hòm công đức, giật mạnh ra phía ngoài thì bung cửa ra. Sau đó, Q1 lấy hết số tiền để bên trong hòm cho vào trong ba lô Q2 đang cầm. Lấy xong, cả 3 đi thẳng lên trên Hậu Cung thuộc “Đền T9”. Thấy phía trước Hậu C có để một chiếc hòm công đức có dây xích quấn xung quanh, Q1 và Q2 đến nhấc dây xích ra khỏi hòm. Sau đó, Q1 đặt hòm công đức nằm xuống nền gạch và dùng tay phải nắm vào tay chìa khóa của hòm và giật mạnh ra phía ngoài thì nắp hòm bật ra. Q1 lấy hết số tiền có trong hòm công đức cho vào trong ba lô Q2 đang cầm, rồi tiếp tục đi sang phòng thờ bên cạnh, phía bên tay phải H. Tại đây, Q1 đưa chiếc kim đa năng cho T và bảo T dùng cưa gắn ở chiếc kim đa năng để cưa song cửa bằng gỗ nhưng không cưa được. Q1 đi ra lan can đối diện với “Đền thờ Đ” cạnh đó, lấy một cán cờ bằng tuýp sắt, có đường kính khoảng 2cm và mang đến phòng Hậu Cung để bẻ khóa cửa. Q1 gọi T và Q2 đến để cùng nhau dùng ống tuýp sắt bẻ khóa. Sau khi bẻ được khóa cửa, Q2 đứng ngoài cảnh giới còn Q1 và T đi vào bên trong để cạy hòm công đức, Q1 dùng con dao gọt hoa quả, chiếc kim đa năng mang theo cạy phá ba hòm công đức gồm hai hòm công đức hai bên thờ chính điện và một hòm công đức bên tay phải, hướng cửa chính đi vào. Sau khi cạy phá được hòm công đức trên thấy có tiền bên trong, T gọi Q2 đưa ba lô cho T. Sau đó, Q1 lấy hết số tiền có trong hòm và đút vào trong ba lô T cầm. Cả 3 tiếp tục đi sang gian thờ bên tay trái Hậu C hướng từ ngoài vào để tìm hòm công đức cạy phá lấy tiền. Tại gian thờ này, cả 3 vẫn dùng tuýp sắt để phá khóa nhưng không phá được nên quay lại “Đền T10” để cưa song cửa gỗ. Khi quay lại, T tiếp tục dùng cưa gắn ở kim đa năng cưa song cửa, còn Q1 dùng đoạn tuýp sắt kê vào song cửa làm đòn bẩy để bẻ song cửa ra. Sau khi bẻ được một song cửa, Q1 và T trèo vào bên trong, còn Q2 vẫn đứng bên ngoài cảnh giới. Q1 và T dùng kim và dao cạy 02 hòm công đức được đặt hai bên gian thờ chính giữa. Khi cạy được hòm công đức, T giữ ba lô còn Q1 lấy hết tiền cho vào ba lô rồi cùng T trèo ra bên ngoài. Lấy xong, cả 03 lại quay lại nhà Hậu C thấy có một cánh cửa được chốt bằng thanh kim loại đã cũ nên Q1 và Q2 ấn bung then chốt, mở cửa đi vào bên trong “Cung Cầm”. Sau đó, Q2 đi ra phía ngoài cảnh giới, còn Q1 và T tiếp tục dùng dao và kim đa năng cạy được 02 hòm công đức đặt hai bên gian thờ chính, lấy tiền cho vào ba lô. Sau khi trộm cắp xong, Q1 và T quay ra đưa ba lô cho Q2 cầm rồi cả 3 đi theo lối vào ban đầu đến bãi để xe của C1 Tản viên lấy xe máy rồi đi về. Đi được khoảng 01 km thì cả 3 dừng lại ở dốc đoạn đường lên đền T7. Cả 3 xuống xe máy, Q2 dốc toàn bộ số tiền có trong ba lô ra mặt đường để kiểm đếm số tiền đã trộm cắp được. Q1, T và Q2 cùng nhau đếm được tổng số tiền 7.000.000 đồng tiền chẵn (gồm các mệnh giá: 10.000, 20.000, 50.000, 100.000, 200.000 và 500.000đ) và 1.150.000đ tiền lẻ (gồm các mệnh giá 1.000đ, 2000đ và 5.000đ). Số tiền chẵn thì Q1, T và Q2 đã tiêu sài cá nhân hết, còn số tiền lẻ cất lại vào trong ba lô chưa sử dụng.

Ngoài vụ trộm cắp tài sản nêu trên, trong khoảng thời gian từ tháng 10/2023 đến tháng 1/2024, Hà Kim T, Nguyễn Mạnh Q1 và Nguyễn Duy Q2 còn cùng nhau thực hiện các vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn xã M- B và TT. M, huyện M, Hà Giang. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Ngày 04/10/2023, T và Q1 rủ nhau đi lên xã M, B để tìm kiếm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài. Tuyến và Q1 bắt xe buýt từ TX. S về Đ- xã M. Sau khi xuống xe buýt, T và Q1 đi bộ trên đường dốc Sỏ về hướng thôn L, xã M. Khi đi đến nhà chị Đinh Thị T2 (SN: 1982, HKTT: thôn L, Minh Q3, B), T và Q1 nhìn thấy có 01 xe máy nhãn hiệu

Honda Wave, màu xanh tím than, BKS: 29V1- 905.79 đang dựng trước cửa nhà, không có ai trông giữ, không khóa cổ xe. Tuyến và Q1 nảy sinh và cùng thống nhất lấy trộm chiếc xe máy này. Tuyến tiến lại gần dắt chiếc xe ra đường và cùng Q1 đẩy chiếc xe máy theo hướng Đá Chông. Được khoảng 500m thì dừng xe lại, T và Q1 dùng tay giật ốp phía trước đầu xe ra, rồi Tuyến đấu hai dây điện lại để nổ máy xe. Sau khi đạp nổ được xe máy, T điều khiển xe máy chở Q1 phía sau bỏ chạy theo hướng đi Hà Nội. Trên đường đi đến địa phận xã T-B, T dừng xe lại rồi cùng Q1 giật mở cốp xe thì thấy bên trong có số tiền 5.800.000đ, 02 thẻ ATM và 01 thẻ CCCD mang tên Đinh Thị T2. Đối với số tiền 5.800.000đ, cả hai cùng sử dụng hết. Còn 02 thẻ ATM và 01 thẻ CCCD nêu trên, Q1 cầm và đã vứt bỏ ở trên đường tẩu thoát khi đi xuống nội thành Hà Nội thuộc địa phận xã T- B. Chiếc xe máy trộm cắp được, T cho một người bạn quen trên mạng xã hội Facebook tên P SN: 2003 ở huyện T, Hà Nội mượn đến nay vẫn chưa trả lại.

Vụ thứ hai: Khoảng cuối tháng 10/2023, T và Q1 rủ nhau đến chùa T8 thuộc thôn L, xã M, B để cạy phá hòm công đức lấy trộm tiền. Tại đây, T và Q1 dùng tay cạy 04 hòm công đức lấy được số tiền là 4.000.000đ gồm nhiều mệnh giá khác nhau từ 1.000đ đến 200.000đ. Số tiền trên, T và Q1 đã cùng nhau tiêu sài hết.

Vụ thứ ba: Khoảng giữa tháng 11/2023, T, Q1 và Q2 cùng rủ nhau đến đền T7 thuộc thôn L, xã M- B cạy phá hòm công đức để lấy trộm tiền. Tại đây, cả 3 dùng tay cạy phá được 02 hòm công đức lấy được số tiền 400.000đ gồm nhiều mệnh giá khác nhau từ 1.000đ đến 100.000đ. Số tiền trên, T, Q1 và Q2 đã cùng nhau tiêu sài hết.\

Vụ thứ tư: Ngày 17/11/2023, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, không gắn biển kiểm soát của T chở Q1 phía sau, còn Q2 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, không có biển kiểm soát của Q2 đi lên TT. M, huyện M, Hà Giang để chơi. Ở đây, cả 3 thuê một phòng tại một nhà nghỉ. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 18/11/2023, cả 3 rủ nhau đi ăn đêm tại TT. M- huyện M. T điều khiển xe máy của T chở Q1 và Q2 ngồi sau đi ăn đêm. Xe máy của Q2 để lại tại nhà nghỉ. Sau khi ăn xong, trên đường về nhà nghỉ đã thuê trước đó ở TT. M, cả 3 phát hiện thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 23AM- 002.80 của anh Mua Thế H (SN: 1998; HKTT: TT. M, huyện M, Hà Giang) dựng ở trước cửa quán bánh mì của anh H tại địa chỉ: tổ C, TT. M, huyện M, Hà Giang. Thấy không có người trông coi, nên cả ba đã bàn bạc trộm cắp chiếc xe máy này. Q2 ngồi trên xe máy của T đứng đối diện cửa quán bên đường để cảnh giới, còn Q1 và T đi lại gần chiếc xe thì thấy xe có khóa cổ, nên Q1 và T mỗi người cầm một bên tay lái rồi dùng chân đạp vào phần tay lái xe theo thuận chiều để bẻ gãy khóa cổ. Khi đạp được 2 đến 3 cái thì khóa cổ bị gãy, Q1 ngồi lên chiếc xe này, còn Q2 điều khiển xe máy của T chở T ngồi phía sau dùng chân đẩy chiếc xe máy vừa trộm cắp được ra sân bóng cách đó khoảng 1km. Tại đây, Q1 lấy chiếc tua vít bốn cạnh có sẵn trong cốp xe máy của T để tháo chiếc BKS: 23AM- 002.80 để vào trong ba lô. Q1 tiếp tục tháo ốp phía trước xe máy, đấu dây điện kích nổ máy. Sau đó, cả 3 đi về nhà nghỉ lấy xe máy của Q2 cùng quần áo, đồ đạc cá nhân đi về Hà Nội. Trên đường đi, do không có tiền tiêu sài, cả 3 đã vào một quán sát vụn ven đường, không có biển hiệu thuộc địa phận tỉnh Tuyên Quang. Tại đây, Q2 bán chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, không có biển kiểm soát của Q2 được 600.000đ. Đến khoảng 21 giờ tối cùng ngày, cả 3 về đến Hà Nội. Do không có tiền tiêu xài, đến ngày 12/01/2024, T và Q2 cùng nhau mang bán chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave,

màu đen BKS: 23AM- 002.80 cho Nguyễn Anh T4 (SN: 1974; HKTT: khu B, xã T, huyện T, Phú Thọ) được số tiền 4.000.000đ. Số tiền này, cả 3 đã cùng nhau tiêu xài chung hết số tiền 2.100.000đ, còn lại số tiền 1.900.000đ thì Q2 giữ trong người chưa sử dụng đến.

Vụ thứ năm: Khoảng giữa tháng 12/2023, T, Q1 và Q2 rủ nhau đến đền T7 thuộc thôn L, xã M, B cạy phá được 02 hòm công đức lấy trộm được số tiền 1.200.000đ gồm các mệnh giá khác nhau: từ 1.000đ đến 200.000đ. Số tiền lấy trộm được nêu trên, cả 3 cùng nhau sử dụng và tiêu xài hết.

Ngoài ra, Nguyễn Mạnh Q1 và Nguyễn Duy Q2 còn cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn TT. M- Hà Giang và huyện Y- Hà Giang, cụ thể: Ngày 10/01/2024, Q1 và Q2 bắt xe khách từ bên xe M đi lên TT. M, M, V, tỉnh Hà Giang để tìm kiếm tài sản để trộm cắp lấy tiền tiêu xài. Khi đi, Q1 mang theo một chiếc tua vít để làm công cụ trộm cắp. Đến khoảng 00 giờ ngày 11/01/2024, khi đang chơi tại TT. M, Hà Giang thì Q1 và Q2 phát hiện một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen bạc, BKS: 23B1-688.84 của anh Nguyễn Chung H1 (SN:2006; HKTT: TT. M, huyện M, Hà Giang) không có người trông giữ, đang dựng ở trước cửa số nhà A, tổ C, TT. M, huyện M, Hà Giang. Lúc này, Q1 và Q2 đi đến gần chiếc xe máy thì thấy xe không khóa cổ, khóa càng. Q1 liền dắt chiếc xe máy, còn Q2 đẩy phía sau, cả 2 đi bộ khoảng 1 km đến trước cửa sân vận động huyện M thì dừng lại. Q1 sử dụng chiếc tua vít loại 4 cạnh mang theo từ trước tháo mặt nạ xe ra, rồi đấu điện, kích nổ máy. Sau đó, Q1 tiếp tục cạy cốp xe để kiểm tra tài sản bên trong thì thấy có một giấy đăng ký xe máy của chiếc xe máy trên mang tên Hoàng Văn L1 (SN: 2001; HKTT: Nà T, M, M, Hà Giang). Sau đó, Q1 điều khiển xe máy chở Q2 ngồi sau đi về hướng TP H. Khi đi đến thôn Bản Đả, xã N, huyện Y, Hà Giang, Q1 và Q2 phát hiện thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, gắn BKS: 23M1- 218.96 của anh Hù Văn Q (SN: 2004; HKTT: thôn B, xã N, huyện Y, Hà Giang) để ở lề đường bên phải theo hướng đi TP ., trước sân nhà anh Hù Văn Q. Thấy không có ai trông giữ, Q2 xuống xe và tiến lại gần chiếc xe này thì thấy xe không khóa cổ. Lúc này, Q ngồi trên xe máy trộm cắp được trước đó nổ máy sẵn và đứng cạnh giới. Q2 liền ngồi lên xe, dắt xe máy đi dọc theo dốc hướng đang di chuyển được khoảng 1km thì dừng lại. Thấy vậy, Q xuống xe tiếp tục sử dụng chiếc tua vít loại 4 cạnh tháo mặt nạ xe, đấu dây kích nổ máy để cho Q2 điều khiển xe máy trên. Sau đó, Q và Q2 mỗi người điều khiển một chiếc xe máy đi tiếp được khoảng 1km thì dừng lại. Q2 xuống xe, tháo BKS của cả 2 xe máy vừa trộm cắp được cho vào trong cốp, rồi cả 2 tiếp tục điều khiển xe máy đi về Hà Nội.

Tại Cơ quan CSĐT, Hà Kim T, Nguyễn Mạnh Q1 và Nguyễn Duy Q2 đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản của bản thân cùng đồng bọn như đã nêu trên.

Quá trình rà soát hệ thống Camera giám sát tại khu vực đền T7, anh Võ Tùng L (SN:1983; HKTT: thôn L, xã M, B, Hà Nội, là phó trưởng ban Q4, Đền H) đã tự nguyện giao nộp 04 đoạn video clip được trích xuất từ hệ thống camera giám sát an ninh của Đền T7 ghi nhận lại hình ảnh các đối tượng trộm cắp tài sản ngày 08/01/2024 cho CQĐT.

Căn cứ lời khai của các đối tượng và video clip thu giữ được, CSĐT đã tiến hành cho T, Q1 và Q2 tự xác định hiện trường các vụ trộm cắp tài sản và các vị trí, địa điểm nơi cạy phá 09 hòm công đức, điểm lấy tiền tại các vị trí Khu M, khu vực sân Tế, Đ thờ Đ1 ông Sơn T5, Đ thờ Thánh Tản V1 tại Đền T7 ngày 08/01/2024 và 03 lần trộm cắp khác vào tháng 10, 11, 12/2023 tại Đền T7 và Chùa T8; vị trí, địa điểm lấy trộm chiếc xe máy ngày 04/10/2023 tại

thôn L, xã M, B; tiến hành cho T và Q2 xác định địa điểm bán chiếc xe máy trộm cắp được ngày 18/11/2023 tại TT. M; cho Q1 và Q2 tự xác định vị trí, địa điểm trộm cắp tài sản vào các ngày 18/11/2023; ngày 11/01/2024 tại TT. M, huyện M, Hà Giang và vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 11/01/2024 tại xã N, huyện Y, Hà Giang.

Ngày 19/01/2024, Cơ quan CSĐT- Công an huyện B- Hà Nội ra Yêu cầu định giá tài sản số: 210/CSĐT để yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, định giá: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, BKS: 29V1- 905.79. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 03/2024/KL-ĐGTS ngày 25/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, BKS: 29V1- 905.79 mua năm 2023 có giá trị: 14.000.000 đồng

Ngày 20/02/2024, Cơ quan CSĐT- Công an huyện B- Hà Nội ra Yêu cầu định giá tài sản số: 648/CSĐT để yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, định giá: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám, BKS: 23M1- 218.96; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, bạc, BKS: 23B1- 68884; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám, số máy: JA70E0074888; số khung: RLHJA3933PY618862, không gắn biển kiểm soát, sản xuất năm 2023. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 20/KL- ĐGTS ngày 01/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám, BKS: 23M1- 218.96 có giá là 14.000.000đ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, bạc, BKS: 23B1- 68884 sản xuất năm 2021 có giá là 12.000.000đ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám, số máy: JA70E0074888; số khung: RLHJA3933PY618862, không biển kiểm soát, có giá là 16.000.000đ. Tổng giá trị tài sản là 49.550.000đ. Trong đó có 04 lần T thực hiện hành vi trộm cắp có trị giá tài sản trên 2.000.000đ.

Đối với Nguyễn Anh T4 (SN: 1974; HKTT: khu B, xã T, huyện T, Phú Thọ), là người đã mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám, số máy: JA70E0074888; số khung: RLHJA3933PY618862, không biển kiểm soát của T, Q1 và Q2 trộm cắp được ngày 18/11/2023 tại TT. M, huyện M, Hà Giang. Quá trình làm việc tại CQĐT, anh T4 thừa nhận có mua chiếc xe máy trên của T và Q2 với số tiền 4.000.000đ. Khi mua xe, anh T4 có hỏi rõ về nguồn gốc xe máy thì T cho anh T4 biết: Chiếc xe này là xe mới mua trả góp chưa có đăng ký và biển kiểm soát. Do tin tưởng, anh T4 đã mua chiếc xe máy trên. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý hình sự đối với anh T4 là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Mạnh Q1 và Nguyễn Duy Q2, tại thời điểm thực hiện các hành vi trộm cắp nêu trên, cả hai vẫn chưa đủ 16 tuổi. Do vậy, không đủ căn cứ để khởi tố bị can đối với Q1 và Q2 về các hành vi nêu trên. CQĐT đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Q2 và Q1 về các hành vi nêu trên bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh bạc, SM:JA39E3191176; SK:RLHJA 3920PY548373, BKS: 29V1- 905.79; 01 chiếc BKS: 23AM- 002.80; 02 thẻ ATM và 01 thẻ CCCD mang tên Đinh Thị T2; 02 chiếc yếm xe máy nhãn hiệu Honda Wave; một nửa tay cầm chiếc kìm đa năng bằng gỗ là những vật chứng sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can T và các đối tượng đã cho người khác mượn hoặc đã vứt bỏ trên đường tẩu thoát. Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng đến nay vẫn chưa truy tìm được những vật chứng nêu trên.

** Về dân sự:*

- Chị Triệu Thị T1 (là Nhân viên giúp việc cho Thủ N1 tại di tích lịch sử văn hóa quốc gia Đ2 - Người được uỷ quyền trong việc giải quyết vụ án xảy ra ngày 08/01/2024 tại Đền T7- xã M- B). Do số tiền nhỏ không đáng kể nên chị T1 không có yêu cầu đề nghị bồi thường về mặt dân sự trong vụ án.

- Ông Phan Văn N (Trưởng ban hộ tự Chùa T8 là bị hại trong vụ án xảy ra tháng 10/2023). Do số tiền nhỏ không đáng kể nên ông N không có yêu cầu đề nghị bồi thường về mặt dân sự trong vụ án.

- Chị Đinh Thị T2 yêu cầu bị can Hà Kim T và Nguyễn Mạnh Q1 phải bồi thường số tiền 14.000.000đ tương ứng với trị giá chiếc xe máy theo định giá và số tiền 5.800.000đ là tiền chị T2 để trong cốp xe đã bị chiếm đoạt.

- Anh Nguyễn Anh T4 đề nghị Hà Kim T và Nguyễn Duy Q2 phải trả lại số tiền 4.000.000đ.

- Anh Mua Thế H đề nghị được trao trả lại chiếc xe máy bị mất trộm, ngoài ra không có yêu cầu đề nghị bồi thường về mặt dân sự trong vụ án.

- Anh Nguyễn Chung H1 đề nghị được trao trả lại chiếc xe máy bị mất trộm, ngoài ra không có yêu cầu đề nghị bồi thường về mặt dân sự trong vụ án.

- Anh Hù Văn Q đề nghị được trao trả lại chiếc xe máy bị mất trộm, ngoài ra không có yêu cầu đề nghị bồi thường về mặt dân sự trong vụ án.

** Vật chứng và đồ vật thu giữ gồm:*

- Số tiền 1.150.000đ (gồm các tờ tiền mệnh giá 1.000đ, 2.000đ, và 5.000đ) là số tiền Tuyển, Q và Q2 trộm cắp được tại Đền T7 ngày 08/01/2024 chưa sử dụng đến, tự nguyện giao nộp; Số tiền 1.900.000đ do Q2 tự nguyện giao nộp là số tiền còn lại chưa sử dụng khi bán chiếc xe máy trộm cắp được ngày 18/11/2023 tại TT. M- huyện M- Hà Giang cho anh Nguyễn Anh T4.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám số máy: JA39E2932502, số khung: RLHJA3920NY732810, BKS: 23M1- 218.96 do Nguyễn Duy Q2 tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy trên là của anh Hù Văn Q (SN; 2004; HKTT: xã N- huyện Y- Hà Giang) bị mất trộm ngày 11/01/2024, anh Q đăng ký chính chủ và sử dụng từ năm 2022 để đi lại hàng ngày.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, bạc, số máy: JA39E2367242, số khung: RLHJA3928MY224471, BKS: 23B1- 68884 do Nguyễn Mạnh Q1 tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy trên là của anh Hoàng Văn L1 (SN: 2001; HKTT: xã T- huyện M- Hà Giang). Ngày 10/01/2024, anh Nguyễn Chung H1 (SN; 2006; HKTT: TT. M- huyện M- Hà Giang) mượn chiếc xe máy trên của anh L1 để đi lại.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám, số máy: JA70E0074888; số khung: RLHJA3933PY618862, không gắn biển kiểm soát do anh Nguyễn Anh T4 tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy trên là của anh Mua Thế H (SN; 1998; HKTT: TT. M- huyện M- Hà Giang) bị mất trộm ngày 18/11/2023

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen,; 01 quần vải nỉ màu đen, hai bên ống quần có 03 sọc kẻ trắng dài từ trên xuống dưới, bên đùi trái có in chữ Adidas, chiều dài 87cm, rộng 30cm; 01 áo khoác vải nỉ dài tay có mũ trước ngực áo có in dòng chữ

WELLDRESSED ANDCOFFEE OBSESSED, chiều dài 87cm, rộng 60cm do Hà Kim T tự nguyện giao nộp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng gold; 01 quần bò màu xanh rách hai bên đùi, chiều dài 90cm, rộng 35cm; 01 áo khoác vải nỉ dài tay có 04 sọc trắng ngang bên cánh tay trái, chiều dài 70cm, rộng 60cm do Nguyễn Duy Q2 tự nguyện giao nộp.

- 01 con dao gọt hoa quả dài 21cm, lưỡi dao vát nhọn một đầu bằng, làm bằng kim loại sáng, dài 11cm bản rộng nhất 3cm, chuôi nhựa màu đen có in chữ JINLI; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plusd, màu vàng gold; 01 Balo màu đen có 04 ngăn in logo chữ Herrchel, chiều dài 50cm, rộng 35cm; 01 chiếc kìm kim loại đa năng có tổng chiều dài là 16cm có kìm (cắt, kẹp, nghiền, cưa tay, dao mini), một tay cầm được bọc gỗ bên ngoài dài 12cm, tay cầm còn lại bị gãy; 01 mũ lưỡi trai bằng vải có hoa văn màu trắng đỏ xanh, nâu chiều dài 26cm, rộng 16cm trước mũ có in dòng chữ GUCCI; 01 quần bò màu đen, phía sau bên phải có in dòng chữ QUARTERLY2 ICON, chiều dài 92cm, rộng 32cm; 01 áo khoác vải nỉ màu đen trước ngực trái có in dòng chữ Adidas; 01 khẩu trang màu đen bằng vải; 01 giấy đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda wave số: 23007282 mang tên Hoàng Văn L1 (SN: 2001; HKTT: Nhà Trào- T- M- Hà Giang) Biển số đăng ký: 23B1-688.84 do Nguyễn Mạnh Q1 tự nguyện giao nộp.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 19/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố bị cáo Hà Kim T về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố như bản Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Kim T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 91; Điều 101; Điều 104; Điều 38; Điều 55; Điều 56 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Kim T từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo đang chấp hành. Về dân sự: Đối với thiệt hại về tài sản và Chùa T8 , do phía bị hại đều xác định số tiền nhỏ không đáng kể nên đều không có yêu cầu đề nghị bồi thường về mặt dân sự trong vụ án, do vậy đề nghị không xem xét. Đối với yêu cầu của bị hại Đinh Thị T2 yêu cầu bị cáo Hà Kim T và Nguyễn Mạnh Q1 phải bồi thường số tiền 14.000.000đ tương ứng với trị giá chiếc xe máy theo định giá và số tiền 5.800.000đ là tiền chị T2 để trong cốp xe đã bị chiếm đoạt. Trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho chị T2 số tiền 10.000.000đ, HĐXX xác định thiệt hại do bị cáo T và anh Q1 gây ra do vậy bị cáo T và anh Q1 phải liên đới bồi thường, do vậy đề nghị HĐXX buộc anh Q1 phải bồi thường số tiền còn lại 9.800.000đ cho chị T2 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với yêu cầu bồi thường của anh Nguyễn Anh T4 đề nghị Hà Kim T và Nguyễn Duy Q2 phải trả lại số tiền 4.000.000đ. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho anh T4 số tiền 2.000.000đ, HĐXX xác định thiệt hại do bị cáo T và anh Q2 gây ra do vậy bị cáo T và anh Q2 phải liên đới bồi thường, do vậy đề nghị HĐXX buộc anh Q2 phải bồi thường số tiền còn lại 2.000.000đ cho anh T4 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với những tài sản khác như: 01 chiếc BKS: 23AM-002.80; 02 thẻ ATM và 01 thẻ CCCD mang tên Đinh Thị T2; 02 chiếc yếm xe máy nhãn hiệu Honda Wave; bị can T và các đối tượng đã cho người khác mượn hoặc đã vứt bỏ trên đường tàu thoát. Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng đến nay vẫn chưa truy tìm

được những vật chứng nêu trên, phía các bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 1.150.000đ (gồm các tờ tiền mệnh giá 1.000đ, 2.000đ, và 5.000đ) là số tiền Tuyền, Q1 và Q2 trộm cắp được tại Đền T7 ngày 08/01/2024 đề nghị trả lại cho Đền T7. Đối với số tiền 1.900.000đ do Q2 tự nguyện giao nộp là số tiền còn lại chưa sử dụng khi bán chiếc xe máy trộm cắp được ngày 18/11/2023 tại TT. M-huyện M- Hà Giang xác định thu lời bất chính đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với 03 chiếc xe máy của các bị hại Q1 đề nghị trả lại cho các chủ sở hữu là các anh Mua Thế H, Nguyễn Chung H1, Hù V2 là có căn cứ. Đề nghị tịch thu phát mai sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, 32 GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng gold 16GB. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plusd, màu vàng gold 32GB, số Imei: 358612071739759Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 quần vải nỉ màu đen, hai bên ống quần có 03 sọc kẻ trắng dài từ trên xuống dưới, bên đùi trái có in chữ Adidas, chiều dài 87cm, rộng 30cm; 01 áo khoác vải nỉ dài tay có mũ trước ngực áo có in dòng chữ WELLDRESSED ANDCOFFEE OBSESSED, chiều dài 87cm, rộng 60cm. 01 quần bò màu xanh rách hai bên đùi, chiều dài 90cm, rộng 35cm; 01 áo khoác vải nỉ dài tay có 04 sọc trắng ngang bên cánh tay trái, chiều dài 70cm, rộng 60cm. 01 con dao gọt hoa quả dài 21cm, lưỡi dao vát nhọn một đầu bằng, làm bằng kim loại sáng, dài 11cm bản rộng nhất 3cm, chuôi nhựa màu đen có in chữ JINLI; 01 Balo màu đen có 04 ngăn in logo chữ Herrchel, chiều dài 50cm, rộng 35cm; 01 chiếc kìm kim loại đa năng có tổng chiều dài là 16cm có kìm (cắt, kẹp, nghiền, cưa tay, dao mini), một tay cầm được bọc gỗ bên ngoài dài 12cm, tay cầm còn lại bị gãy; 01 mũ lưỡi trai bằng vải có hoa văn màu trắng đỏ xanh, nâu chiều dài 26cm, rộng 16cm trước mũ có in dòng chữ GUCCI; 01 quần bò màu đen, phía sau bên phải có in dòng chữ QUARTERLY2 ICON, chiều dài 92cm, rộng 32cm; 01 áo khoác vải nỉ màu đen trước ngực trái có in dòng chữ Adidas; 01 khẩu trang màu đen bằng vải. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hà Kim T là ông Phan Hoàn S1 - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý thành phố H có luận cứ bào chữa với nội dung: Người bào chữa đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt cũng như các vấn đề khác, tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, bản thân bị cáo là người dân tộc Mường, nhận thức pháp luật còn hạn chế, chưa đầy đủ, Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi phần lớn thương thiệt hại về tài sản cho bị hại, được bị hại, người liên quan xin giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức khởi điểm của khung hình phạt là thỏa đáng, cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Kim T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám xét, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Chỉ vì mục đích muốn có tiền tiêu sài cá nhân, lợi dụng việc vắng người trông coi tài sản, Bị cáo Hà Kim T đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản, trong khoảng thời gian từ tháng 10/2023 đến ngày 08/01/2024, Hà Kim T cùng với Nguyễn Mạnh Q1 và Nguyễn Duy Q2 đã cùng nhau thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã M, huyện B và thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang, với tổng giá trị tài sản là 49.550.000đ. Trong đó có 04 lần T thực hiện hành vi trộm cắp có trị giá tài sản trên 2.000.000đ. Như vậy HĐXX có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi của bị cáo Hà Kim T thực hiện đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Kim T thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi phần lớn thường thiệt hại về tài sản cho bị hại, được bị hại, người liên quan xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HSST, ngày 24/10/2023, TAND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt Hà Kim T 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5, Điều 173 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy bị cáo là người chưa thành niên, không có công ăn việc làm, sống phụ thuộc gia đình. Do vậy Hội đồng xét xử xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Qua phân tích và nhận định như trên, trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. HĐXX xét thấy mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi bị cáo đã thực hiện, tuy nhiên bị cáo có 01 tiền án Tại Bản án số 48 ngày 24/10/2023, TAND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt Hà Kim T 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đang chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ tại địa phương, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội cùng loại trộm cắp tài sản. Do bị cáo đang

chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ, do vậy cần áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt của nhiều bản án. Do vậy mức hình phạt 15 tháng Cải tạo không giam giữ sẽ được chuyển đổi 03 ngày Cải tạo không giam giữ = 01 ngày tù, được tính cụ thể như sau: 15 tháng cải tạo không giam giữ (15 tháng x 30 ngày/tháng = 150 ngày tù /3 = 05 tháng tù) – (43 ngày CTKGG đã chấp hành /3 = 14 ngày tù) = 04 (*Bốn*) tháng 16 (*Mười sáu*) ngày tù, tổng hợp hình phạt của tội mới. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết áp dụng Điều 101; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Đối với Nguyễn Anh T4, là người đã mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám, số máy: JA70E0074888; số khung: RLHJA3933PY618862, không biển kiểm soát của T, Q1 và Q2 trộm cắp được ngày 18/11/2023 tại TT. M, huyện M, Hà Giang. Quá trình làm việc tại CQĐT, anh T4 thừa nhận có mua chiếc xe máy trên của T và Q2 với số tiền 4.000.000đ. Khi mua xe, anh T4 có hỏi rõ về nguồn gốc xe máy thì T cho anh T4 biết: Chiếc xe này là xe mới mua trả góp chưa có đăng ký và biển kiểm soát. Do tin tưởng, anh T4 đã mua chiếc xe máy trên. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý hình sự đối với anh T4 là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Mạnh Q1 và Nguyễn Duy Q2, tại thời điểm thực hiện các hành vi trộm cắp nêu trên, cả hai vẫn chưa đủ 16 tuổi. Do vậy, không đủ căn cứ để khởi tố bị can đối với Q1 và Q2 về các hành vi nêu trên. CQĐT đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Q2 và Q1 về các hành vi nêu trên bằng hình thức cảnh cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với các số tiền bị cáo T và các đối tượng Q1, Q2 trộm cắp tại di tích lịch sử văn hóa quốc gia Đền T7 xảy ra ngày 08/01/2024 và Chùa T8 xảy ra tháng 10/2023. Do số tiền nhỏ, phía các bị hại xác định không đáng kể nên không có yêu cầu đề nghị bồi thường về mặt dân sự.

- Đối với yêu cầu bồi thường của chị Đinh Thị T2 yêu cầu bị cáo Hà Kim T phải bồi thường số tiền 14.000.000đ tương ứng với trị giá chiếc xe máy theo định giá và số tiền 5.800.000đ là tiền chị T2 để trong cốp xe đã bị chiếm đoạt. HĐXX xác định thiệt hại do bị cáo T và Q1 gây ra do vậy bị cáo T và anh Q1 phải liên đới bồi thường thiệt hại. Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện gia đình bị cáo T đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả được số tiền 10.000.000đ, do vậy HĐXX buộc anh Q1 phải bồi thường số tiền còn lại 9.800.000đ cho chị T2 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với yêu cầu bồi thường của anh Nguyễn Anh T4 đề nghị bị cáo Hà Kim T và Nguyễn Duy Q2 phải trả lại số tiền 4.000.000đ. HĐXX xác định thiệt hại do bị cáo T và anh Q2 gây ra do vậy bị cáo T và Q2 phải liên đới bồi thường. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho anh T4 số tiền 2.000.000đ, do vậy HĐXX buộc anh Q2 phải bồi thường số tiền còn lại 2.000.000đ cho anh T4 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với: 02 thẻ ATM và 01 thẻ CCCD, 02 chiếc yếm xe máy nhãn hiệu Honda Wave

Và 01 chiếc BKS: 23AM- 002.80. CQĐT thông báo truy tìm nhưng không có kết quả. Phía các bị hại không có yêu cầu gì về dân sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS vật chứng được xử lý như sau:

- Đối với số tiền 1.150.000đ (gồm các tờ tiền mệnh giá 1.000đ, 2.000đ, và 5.000đ) là số tiền Tuyền, Q1 và Q2 trộm cắp được tại Đền T7 ngày 08/01/2024 chưa sử dụng đến, tự nguyện giao nộp; HĐXX xét thấy cần trả lại cho Đền T7 là có căn cứ.

- Đối với số tiền 1.900.000đ do Q2 tự nguyện giao nộp là số tiền còn lại chưa sử dụng khi bán chiếc xe máy trộm cắp được ngày 18/11/2023 tại TT. M- huyện M- Hà Giang cho anh Nguyễn Anh T4. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám số máy: JA39E2932502, số khung: RLHJA3920NY732810, BKS: 23M1- 218.96 do Nguyễn Duy Q2 tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy trên là của anh Hù Văn Q (SN; 2004; HKTT: xã N- huyện Y- Hà Giang) bị mất trộm ngày 11/01/2024, anh Q đăng ký chính chủ và sử dụng từ năm 2022 để đi lại hàng ngày. HĐXX xem xét hoàn cảnh điều kiện đi lại khó khăn, do vậy xét trả lại cho anh Hù Văn Q tại phiên tòa là có căn cứ.

- Đối với: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, nhám, số máy: JA70E0074888; số khung: RLHJA3933PY618862, không gắn biển kiểm soát do anh Nguyễn Anh T4 tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy trên là của anh Mua Thế H (SN; 1998; HKTT: TT. M- huyện M- Hà Giang) bị mất trộm ngày 18/11/2023. Do vậy HĐXX xét trả lại cho anh M1 Thế Hùng tại phiên tòa là có căn cứ.

- Đối với: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, bạc, số máy: JA39E2367242, số khung: RLHJA3928MY224471, BKS: 23B1- 68884 do Nguyễn Mạnh Q1 tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy trên là của anh Hoàng Văn L1 (SN: 2001; HKTT: xã T- huyện M- Hà Giang). Ngày 10/01/2024, anh Nguyễn Chung H1 (SN; 2006; HKTT: TT. M- huyện M- Hà Giang) mượn chiếc xe máy trên của anh L1 để đi lại. HĐXX xem xét hoàn cảnh điều kiện đi lại khó khăn, do vậy xét trả lại cho chủ sở hữu anh Hoàng Văn L1 là có căn cứ.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng gold. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plusd, màu vàng gold 32GB. Xác định 03 chiếc điện thoại di động này, các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, là công cụ, phương tiện phạm tội do vậy cần tịch thu phát mại, sung công quỹ nhà nước.

- Đối với: **01** quần vải nỉ màu đen, hai bên ống quần có 03 sọc kẻ trắng dài từ trên xuống dưới, bên đùi trái có in chữ Adidas, chiều dài 87cm, rộng 30cm, đã cũ rách. **01** áo khoác vải nỉ dài tay có mũ, trước ngực áo có in dòng chữ WELLDRESSED ANDCOFFEE OBSESSED, chiều dài 87cm, rộng 60cm, đã cũ rách. **01** quần bò màu xanh rách hai bên đùi, chiều dài 90cm, rộng 35cm, đã cũ rách. **01** áo khoác vải nỉ dài tay có 04 sọc trắng ngang bên cánh tay trái, chiều dài 70cm, rộng 60cm, đã cũ rách. **01** dao gọt hoa quả dài 21cm, lưỡi dao vát nhọn, làm bằng kim loại sáng, dài 11cm, bản rộng nhất 3cm, chuôi nhựa màu đen có in chữ JINLI, đã cũ, đã qua sử dụng. **01** Balo màu đen có 04 ngăn in logo chữ Herrchel, chiều dài 50cm, rộng 35cm, đã cũ rách. **01** kìm kim loại đa năng có tổng chiều dài là 16cm, một tay cầm được bọc gỗ bên ngoài dài 12cm, tay cầm còn lại bị gãy, đã cũ, đã

qua sử dụng. **01** mũ lưỡi trai bằng vải có hoa văn màu trắng, đỏ, xanh, nâu, chiều dài 26cm, rộng 16cm, trước mũ có in dòng chữ GUCCI, đã cũ rách. **01** quần bò màu đen, phía sau bên phải có in chữ QUARTERLY2 ICON, chiều dài 92cm, rộng 32cm, đã cũ rách. **01** áo khoác vải nỉ màu đen trước ngực trái có in dòng chữ A, đã cũ rách. **01** khẩu trang bằng vải màu đen, đã cũ rách. Cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Xử: Tuyên bố bị cáo Hà Kim T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2/. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101; Điều 104; Điều 38; Điều 56 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hà Kim T: 20 (*Hai mươi*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ (15 tháng x 30 ngày/tháng = 150 ngày tù /3 = 05 tháng tù) – (43 ngày CTKGG đã chấp hành /3 = 14 ngày tù) = 04 (*Bốn*) tháng 16 (*Mười sáu*) ngày tù, của bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2023/HSST, ngày 24/10/2023, của TAND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo Hà Kim T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là: 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, 16 (*Mười sáu*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/01/2024.

3/. Về dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự 2015.

- Buộc anh Nguyễn Mạnh Q1 phải bồi thường cho chị Đinh Thị T2, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện B, TP .. Số tiền: 9.800.000đ (*Chín triệu, tám trăm nghìn đồng*)

- Buộc anh Nguyễn Duy Q2 phải bồi thường cho anh Nguyễn Anh T4, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khu B, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Số tiền: 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4/. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại số tiền 1.150.000đ (*Một triệu, một trăm lăm mươi nghìn đồng*) cho khu Di tích lịch sử quốc gia Đền T6, địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện B, thành phố Hà Nội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền số tiền 1.900.000đ (*Một triệu, chín trăm nghìn đồng*). (*Theo Giấy nộp tiền ngày 10/4/2024 tại A1 Chi nhánh huyện B, Hà Tây I*)

- Trả lại cho anh Hoàng Văn L1, sinh năm 2001, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện M, tỉnh Hà Giang: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh –đen- bạc, đã cũ, đã qua sử dụng, xe không có yếm, BKS: 23B1- 688.84. Số máy: JA39E-2367242, số khung: RLHJA3928MY224471, xe không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa xe, không kiểm tra tình trạng máy.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: **01** điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số I. Không kiểm tra tình trạng máy. **01** điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng gold, đã cũ, đã qua sử dụng, màn hình có vết xước, không khởi động được nguồn nên không

kiểm tra được số I, bên trong có lắp 01 sim điện thoại đã cũ. Không kiểm tra tình trạng máy. **01** điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng gold, đã cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số I, bên trong có lắp 01 sim điện thoại đã cũ. Không kiểm tra tình trạng máy.

- Tịch thu tiêu hủy: **01** quần vải nỉ màu đen, hai bên ống quần có 03 sọc kẻ trắng dài từ trên xuống dưới, bên đùi trái có in chữ Adidas, chiều dài 87cm, rộng 30cm, đã cũ rách. **01** áo khoác vải nỉ dài tay có mũ, trước ngực áo có in dòng chữ WELLDRESSED ANDCOFFEE OBSESSED, chiều dài 87cm, rộng 60cm, đã cũ rách. **01** quần bò màu xanh rách hai bên đùi, chiều dài 90cm, rộng 35cm, đã cũ rách. **01** áo khoác vải nỉ dài tay có 04 sọc trắng ngang bên cánh tay trái, chiều dài 70cm, rộng 60cm, đã cũ rách. **01** dao gọt hoa quả dài 21cm, lưỡi dao vát nhọn, làm bằng kim loại sáng, dài 11cm, bản rộng nhất 3cm, chuôi nhựa màu đen có in chữ JINLI, đã cũ, đã qua sử dụng. **01** Balo màu đen có 04 ngăn in logo chữ Herrchel, chiều dài 50cm, rộng 35cm, đã cũ rách. **01** kim kim loại đa năng có tổng chiều dài là 16cm, một tay cầm được bọc gỗ bên ngoài dài 12cm, tay cầm còn lại bị gãy, đã cũ, đã qua sử dụng. **01** mũ lưỡi trai bằng vải có hoa văn màu trắng, đỏ, xanh, nâu, chiều dài 26cm, rộng 16cm, trước mũ có in dòng chữ GUCCI, đã cũ rách. **01** quần bò màu đen, phía sau bên phải có in chữ QUARTERLY2 ICON, chiều dài 92cm, rộng 32cm, đã cũ rách. **01** áo khoác vải nỉ màu đen trước ngực trái có in dòng chữ A, đã cũ rách. **01** khẩu trang bằng vải màu đen, đã cũ rách. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4 /2024 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì).*

5/. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Kim T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6/. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phúc Thịnh